

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /HĐND-KTNS

V/v thẩm tra phương án xử lý
nguồn tăng thu và tiết kiệm chi
ngân sách tỉnh năm 2022

Đắk Nông, ngày tháng 6 năm 2023

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Luật định và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh về việc cho ý kiến đối với phương án xử lý các khoản tăng/giảm thu so với dự toán được giao của ngân sách tỉnh năm 2022 theo Tờ trình số 3293/TTr-UBND ngày 13/6/2023 của UBND tỉnh (không có các hồ sơ kèm theo).

Sau khi rà soát nội dung Tờ trình và ý kiến các đại biểu tham gia họp thẩm tra ngày 19/6/2023, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh báo cáo như sau:

1. Về cơ sở pháp lý:

Theo khoản 2 Điều 59 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 quy định “Ủy ban nhân dân lập phương án sử dụng số tăng thu và tiết kiệm chi ngân sách cấp mình, báo cáo Thường trực HĐND quyết định và báo cáo Hội đồng nhân dân tại kỳ họp gần nhất”, việc UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh quyết định phương án sử dụng số tăng thu và tiết kiệm chi năm 2022 là đúng thẩm quyền.

2. Về nội dung Tờ trình:

Nội dung Tờ trình báo cáo nhiều số liệu và trình bày khá dài nhưng thuyết minh chưa rõ phương án. Qua rà soát Tờ trình tóm tắt phương án như sau:

- Tổng nguồn tăng thu và tiết kiệm chi là 270,99 tỷ đồng, gồm:
 - + Số tăng thu ngân sách tỉnh được hưởng sau khi trừ một số khoản thu là 66,9 tỷ đồng;
 - + Số thu tiền xử lý kiến thiết còn lại chưa phân bổ là 1,98 tỷ đồng;
 - + Nguồn huy động đóng góp là 20 tỷ đồng;
 - + Số tiền ngân sách cấp dưới nộp trả là 19,13 tỷ đồng;
 - + Dự toán chi thường xuyên các cơ quan, đơn vị không sử dụng hết rút về ngân sách tỉnh là 5,26 tỷ đồng;
 - + Các nguồn trong dự toán đầu năm 2022 chưa phân bổ còn giữ lại ngân sách tỉnh là 157,7 tỷ đồng.
- Các nội dung đề xuất phân bổ gồm:
 - + Bổ sung nguồn thực hiện chính sách tiền lương là 58,3 tỷ đồng;
 - + Trả nợ gốc đến hạn năm 2022 là 8,5 tỷ đồng;
 - + Bổ trí nguồn để hoàn trả theo kết luận kiểm toán là 62,99 tỷ đồng;

+ *Bổ sung cho Sở Y tế là 50 tỷ đồng để chi trả các chế độ, chính sách và thanh toán một phần chi phí sửa chữa, mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, chi phí khác trong phòng, chống dịch Covid-19 còn nợ từ năm 2022 trở về trước;*

+ *Khen thưởng theo chính sách nông thôn mới còn nợ các huyện, thành phố là 5,5 tỷ đồng;*

+ *Chi thực hiện một số dự án đầu tư phát triển là 85,7 tỷ đồng.*

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với phương án UBND tỉnh đề xuất tại Tờ trình. Tuy nhiên, đề nghị UBND tỉnh báo cáo cụ thể:

a. Kiểm tra số tăng thu sau khi trừ đi một số khoản là 66,43 tỷ đồng lệch khoảng 500 triệu đồng so với số 66,9 tỷ đồng tại Tờ trình báo cáo¹. Rà soát, kiểm tra nội dung Tờ trình và số liệu phụ lục phân bổ chưa khớp đúng.

b. Về thứ tự ưu tiên khi sử dụng nguồn, đề nghị UBND tỉnh sắp xếp, bố trí đúng theo khoản 2 Điều 59 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 quy định². Đồng thời, báo cáo việc sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi để cam kết bố trí 1.000 tỷ đồng thực hiện Dự án đường cao tốc Gia Nghĩa – Chơn Thành theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 17/6/2022 của HĐND tỉnh, đối ứng 62,56 tỷ đồng cho 03 Chương trình MTQG theo Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 26/7/2022 của HĐND tỉnh và đối ứng một số dự án, công trình khác³.

c. Đối với các khoản chưa phân bổ 157,71 tỷ đồng: Đề nghị làm rõ nguyên nhân. Đồng thời, qua rà soát số liệu các khoản chưa phân bổ còn thiếu khoản kinh phí “*Chi hoàn trả các khoản về thu với số tiền 20 tỷ đồng*” đến hết năm 2022 còn chưa phân bổ tại Mục 80 Biểu số 37 Nghị quyết số 173/NQ-HĐND ngày 15/12/2021 của HĐND tỉnh⁴. Do đó, đề nghị UBND tỉnh kiểm tra, bổ sung thêm vào phương án để tránh hủy dự toán chuyển vào kết dư ngân sách trong khi nhiều công trình, dự án, chế độ, chính sách còn thiếu nguồn thực hiện.

d. Về đề xuất bố trí trả nợ gốc năm 2022 là 8,5 tỷ đồng, đề nghị UBND tỉnh báo cáo rõ nguyên nhân dự toán chi năm 2022 trả nợ gốc vay đã được Quốc hội, HĐND tỉnh quyết định nhưng các cơ quan, đơn vị không thực hiện. Trách nhiệm

¹ cụ thể Dự toán NSĐP được hưởng sau khi trừ đi thu tiền sử dụng đất và thu xổ số kiến thiết là 1.272,89 tỷ đồng (1.565,89 tỷ đồng - 265 tỷ đồng - 28 tỷ đồng) so sánh với Số thực hiện thu NSĐP được hưởng sau khi trừ đi thu tiền sử dụng đất và thu xổ số kiến thiết là 1.339,32 tỷ đồng (1.558,1 tỷ đồng - 170,5 tỷ đồng - 28,28 tỷ đồng); nhưng theo Mục 1.(c) Tờ trình báo cáo NSĐP hụt thu 7,79 tỷ đồng, sau khi trừ đi hụt thu tiền tiền sử dụng đất là 94,5 tỷ đồng, tăng thu từ hoạt động xổ số là 0,28 tỷ đồng, các huyện hoàn trả là 19,13 tỷ đồng, thu huy động đóng góp là 20 tỷ đồng thì số tăng thu còn lại chỉ là 47,3 tỷ đồng lệch 19,6 tỷ đồng so với số 66,9 tỷ đồng tại Tờ trình.

² “*Số tăng thu và tiết kiệm chi so với dự toán được sử dụng theo thứ tự ưu tiên như sau:*

a) *Giảm bội chi, tăng chi trả nợ, bao gồm trả nợ gốc và lãi;*

b) *Bổ sung quỹ dự trữ tài chính;*

c) *Bổ sung nguồn thực hiện chính sách tiền lương;*

d) *Thực hiện một số chính sách an sinh xã hội;*

đ) *Tăng chi đầu tư một số dự án quan trọng;*

e) *Thực hiện nhiệm vụ quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều này (cụ thể là hỗ trợ ngân sách cấp dưới hụt thu và thường vượt thu các các huyện, thành phố).”*

³ như: Nhà tang lễ Gia Nghĩa; Cải tạo, nâng cấp, xử lý triệt để ô nhiễm môi trường tại bãi thu gom rác huyện Đắk R’Lấp, Hồ Nam Xuân, Hồ Đắk Gang,...

⁴ Nguồn này các năm 2021 và các năm trước có lập dự toán khi đến cuối năm không thực hiện hết đều có trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, thống nhất điều chỉnh qua một số nhiệm vụ chi khác. Qua theo dõi các nguồn chưa phân bổ của năm 2022 nhận thấy nguồn này vẫn còn 20 tỷ đồng.

xử lý các khoản phí và lãi phạt do chậm trả nợ gốc theo thỏa thuận vay đã ký⁵.

e. Về số tiền còn thiếu khoảng 23 tỷ đồng để các khoản sửa chữa, mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế phòng, chống dịch Covid-19: Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị khẩn trương làm rõ và bố trí chi trả kịp thời.

f. Về đề xuất hỗ trợ có mục tiêu cho thành phố Gia Nghĩa 20 tỷ đồng để duy trì đô thị sáng - xanh - sạch - đẹp nhằm phục vụ các chương trình, nhiệm vụ xúc tiến đầu tư, xúc tiến du lịch và chuẩn bị cho các sự kiện chào mừng kỷ niệm 20 năm thành lập tỉnh⁶: Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tài chính và UBND thành phố Gia nghĩa báo cáo rõ việc bố trí dự toán hằng năm phải bổ sung có mục tiêu trả nợ theo kết luận tại Thông báo Kết luận Phiên họp thứ 24 Thường trực HĐND tỉnh Khóa IV. Đồng thời, làm rõ từng mục tiêu hỗ trợ theo đúng điểm (b) khoản 2 Điều 10⁷ và khoản 3 Điều 40 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 quy định⁸. Ngoài ra, dự toán năm 2023 đã bố trí 35 tỷ đồng để chi các hoạt động, nhiệm vụ chào mừng kỷ niệm 20 năm thành lập tỉnh đến nay chưa phân bổ. Do đó, đề nghị UBND tỉnh cân đối, thực hiện phù hợp, tiết kiệm, không phô trương, để dành thời gian và nguồn lực cho các hoạt động của tỉnh, chăm lo đời sống người dân theo Thông báo số 1700-TB/TU ngày 14/6/2023 của Tỉnh ủy.

Kính đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Lãnh đạo và các Ủy viên Ban KT-NS;
- Lãnh đạo VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, CTHĐND.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Xuân Thanh

⁵ Vì năm 2021 cũng không thực hiện trả nợ gốc theo Nghị quyết HĐND tỉnh và đã được Ban Kinh tế - Ngân sách nhắc nhở rút kinh nghiệm trong báo cáo thẩm tra quyết toán NSNN năm 2021.

⁶ Gồm: Chi phí chăm sóc cây xanh, vệ sinh môi trường, điện chiếu sáng các tuyến đường, khu vực công cộng thành phố (*bao gồm thanh toán các khoản nợ năm trước do thành phố chưa cân đối được nguồn kinh phí*).

⁷ Chi hỗ trợ cho ngân sách cấp dưới để thực hiện nhiệm vụ quy định tại điểm a khoản này, sau khi ngân sách cấp dưới đã sử dụng dự phòng cấp mình để thực hiện nhưng chưa đáp ứng được nhu cầu.

⁸ Số bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới được xác định theo nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách và các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách; khả năng ngân sách cấp trên và khả năng cân đối ngân sách của từng địa phương cấp dưới, để hỗ trợ ngân sách cấp dưới trong các trường hợp sau:

a) Thực hiện các chính sách, chế độ mới do cấp trên ban hành chưa được bố trí trong dự toán ngân sách của năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách;

b) Thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác của cấp trên, phân giao cho cấp dưới thực hiện;

c) Hỗ trợ chi khắc phục thiên tai, thảm họa, dịch bệnh trên diện rộng vượt quá khả năng cân đối của ngân sách cấp dưới;

d) Hỗ trợ thực hiện một số chương trình, dự án lớn, đặc biệt quan trọng có tác động lớn đến phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Mức hỗ trợ được xác định cụ thể cho từng chương trình, dự án. Tổng mức hỗ trợ vốn đầu tư phát triển hằng năm của ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương quy định tại điểm này tối đa không vượt quá 30% tổng chi đầu tư xây dựng cơ bản của ngân sách trung ương.